

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày: 09/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

Ông **Trần Huy L**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Kiều Diễm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Trương Việt Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân S (Bi) sinh ngày 27 tháng 3 năm 1995 tại thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 7, tổ 8, T, phường V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 15, N, phường N, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (sinh năm 1969) và bà Mai Thị Bích L (sinh năm 1973); tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2012/HSST ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt Nguyễn Xuân S 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2016; tiền sự: không; bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017, bị tạm giam từ ngày 06/01/2018; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh **Phan Kim T** sinh năm 1992; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 4, thôn P, xã V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Khu tập thể Đội cảnh sát giao thông thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Bà **Mai Thị Bích L** sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 94/2 H, phường V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Phạm Phúc T** sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 11 P, phường V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Chị **Cù Thị Ly N** sinh ngày 12/5/1994; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện Ny: Số 19, tổ 8, T, phường V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

3. Anh **Nguyễn Anh H** sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 44/3 D, phường P, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Anh **Nguyễn Quốc H** sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Bà **Nguyễn Thụy Thu T** sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ 1, thôn P, xã V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 31/12/2017, anh Phan Kim T là cán bộ thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố NT đang thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự an toàn giao thông tại khu vực Mã Vòng, giao lộ đường 23/10 - L, thành phố NT; phát hiện Nguyễn Xuân S điều khiển xe mô tô hiệu Vision, biển số 79Z1-245.74, không đội mũ bảo hiểm, chở bạn gái là chị Cù Thị Ly N đang lưu thông trên đường 23/10 chuyển hướng về đường L, đứng trước rào chắn chờ tàu lửa qua. Anh T ra hiệu lệnh yêu cầu Nguyễn Xuân S dừng phương tiện, xuống xe xuất trình giấy tờ kiểm tra theo quy định chung nhưng S không chấp hành mà vẫn ngồi trên xe tăng ga tông thẳng vào anh T. Sau đó, S xuống xe nói chị Ly N điều khiển xe bỏ chạy, còn S tiếp tục có hành vi giằng co, xô đẩy anh T; S tiếp tục rút ra 01 con dao bấm, màu trắng bạc đe dọa anh T với mục đích ngăn không cho anh T giữ xe để kiểm tra xử lý lỗi vi phạm luật giao thông đường bộ và tạo điều kiện để chị Ly N điều khiển xe chạy thoát. Trong lúc giằng co, S đã dùng tay đâm vào bụng anh T và quật ngã anh T xuống đất. Thấy hành vi sai trái của Nguyễn Xuân S, một số người đi đường đã hỗ trợ anh T không chế bắt giữ S cùng vật chứng, phương tiện vi phạm về trụ sở Công an làm việc, lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra xác định anh Phan Kim T không bị thương tích và không yêu cầu Nguyễn Xuân S bồi thường thiệt hại. Đối với Nguyễn Xuân S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 02/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân S về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 257; điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật

Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Xuân S; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S từ 12 (*mười hai*) tháng đến 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phan Kim T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mai Thị Bích L vắng mặt tại phiên tòa, nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 con dao bấm màu trắng bạc (dài khoảng 25cm); trả lại cho bà Mai Thị Bích L 01 con dao màu trắng (dài khoảng 30cm) (*theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập ngày 27/02/2018*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mai Thị Bích L; những người làm chứng là anh Phạm Phúc T, anh Nguyễn Anh H, anh Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thụy Thu T được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân S đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án bị thu giữ; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; cũng như phù hợp với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; đã thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 31/12/2017, tại khu vực Mã Vòng, giao lộ đường 23/10 - Lê Hồng Phong, thành phố NT, Nguyễn Xuân S điều khiển xe mô tô hiệu Vision, biển số 79Z1-245.74 tham gia giao thông, không đội mũ bảo hiểm, vi phạm Luật giao thông đường bộ nhưng không chấp hành theo yêu cầu kiểm tra của anh Phan Kim T thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố NT đang làm nhiệm vụ mà còn có hành vi đe dọa, dùng vũ lực chống trả lại anh Phan Kim T; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn

Xuân S về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

So sánh khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt ngang bằng nhau; do đó căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử xét xử bị cáo Nguyễn Xuân S theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân S là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hiệu lực quản lý của cơ quan nhà nước cũng như trật tự trị an tại địa phương; bản thân bị cáo có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo; do đó, cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phan Kim T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mai Thị Bích L vắng mặt tại phiên tòa, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập ngày 27/02/2018, vật chứng vụ án gồm có:

+ 01 con dao bấm màu trắng bạc (dài khoảng 25cm); xét thấy đây là vật chứng của vụ án, là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị, nên tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 con dao màu trắng (dài khoảng 30cm); căn cứ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mai Thị Bích L có trong hồ sơ vụ án (bút lục 67a), lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân S và người làm chứng là chị Cù Thị Ly N tại phiên tòa, đã đủ cơ sở để xác định con dao này là T sản của bà Mai Thị Bích L, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không phải là vật chứng của vụ án, nên trả lại cho bà Mai Thị Bích L.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Xuân S,

Xử phạt Nguyễn Xuân S (Bi) 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2017.

* ***Về trách nhiệm dân sự***: Tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mai Thị Bích L có đơn yêu cầu.

* ***Về vật chứng vụ án***: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 89; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao bấm màu trắng bạc (dài khoảng 25cm).

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mai Thị Bích L 01 con dao màu trắng (dài khoảng 30cm).

(Số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT lập ngày 27/02/2018).

* ***Về án phí***: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố NT;
- Công an thành phố NT;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đoàn Tuấn Anh